

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HSST
Ngày 20-3-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Bào.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh và bà Phạm Thị Hồng

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thế - Thư ký TAND huyện Cư Jút.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Ông Nông Quốc Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2024/HS- ST ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Thẩm Văn H**, sinh năm 1992, nơi sinh: tỉnh C; nơi thường trú: Thôn 10, xã Đ, huyện C, tỉnh Đ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; trình độ học vấn lớp: 7/12; nghề nghiệp: Không; con ông Thẩm Văn Q, sinh năm 1959 và bà Hoàng Thị E, sinh năm 1957; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 09/10/2023, bị Công an xã Cư K'nia, huyện Cư Jút xử phạt Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút (Có mặt).

2. **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1988, nơi sinh: tỉnh C; nơi thường trú: Thôn 04, xã Đ, huyện C, tỉnh Đ; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; trình độ học vấn lớp: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Xuân C, sinh năm 1962 (đã chết) và con bà Hoàng Thị G, sinh năm 1966; vợ: Nông Thị H, sinh năm 1990; có 03 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 25/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nông Thị H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn 04, xã Đ, huyện C, tỉnh Đ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên khoảng 06 giờ 00 phút ngày 25/10/2023 bị cáo Nguyễn Văn N gọi điện cho Thẩm Văn H hỏi H có tiền không đi mua ma túy về cùng sử dụng, H trả lời “không có, để xoay đã”. Sau đó đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, H gọi điện thoại nói Na “có tiền mua ma túy rồi”, N nói với H đến nhà N rồi đi. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày H đi nhờ xe của người dân đến nhà N, N sử dụng xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 76C1 – 149.13, hiệu Yamaha chở H đến nhà một người đàn ông tên Bá ở xã Trúc Sơn, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông để mua ma túy. Trên đường đi Nghĩa đưa cho H số tiền 100.000 đồng để cùng góp với H mua ma túy về sử dụng chung, H góp 150.000 đồng được tổng cộng 250.000 đồng. H là người giữ số tiền 250.000 đồng. Sau đó N tiếp tục chở H đến nhà người đàn ông tên Bá ở xã Trúc Sơn, huyện Cư Jút để mua ma túy. Khi đến trước nhà ông Bá, N ở ngoài chòm, còn H vào trong gặp một người đàn ông và mua của người này 250.000 đồng ma túy, được người này đồng ý bán cho 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong đựng chất ma túy. H bỏ gói ma túy vào gói thuốc lá ngựa nâu rồi cất trong túi quần bên phải đang mặc đi ra chỗ N đang chờ nói “được rồi đi đi” nên N chở H quay về thôn 5, xã Trúc Sơn để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi về đến thôn 5, xã Trúc Sơn H và N dựng xe bên đường rồi cùng nhau đi bộ tìm nơi vắng sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Cư Jút kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải H đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất rắn màu trắng (nghi ma túy) nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 15 giờ 20 phút cùng ngày, đồng thời tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Thẩm Văn H và Nguyễn Văn N, kết quả H và N đều dương tính với chất ma túy.

Về thu giữ vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ những vật chứng sau: thu giữ trên người của H 01 gói thuốc lá bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất rắn màu trắng (nghi ma túy); 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, 01 xe mô tô BKS: 76C1 – 149.13, hiệu Yamaha của bị cáo N.

Tại bản kết luận giám định số: 403/KL- KTTHS ngày 30/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: *Chất rắn đựng trong một gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin); có khối lượng là 0,2266 gam. Hoàn lại đối tượng sau giám định.*

Bản cáo trạng số: 12/CTr- VKS- CJ, ngày 06/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố các bị cáo Thẩm Văn H, Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu đã truy tố. Các bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy như bản cáo trạng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Thẩm Văn H, Nguyễn Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thẩm Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 08 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

Tịch thu tiêu hủy: 0,2158 gam Heroine hoàn lại sau giám định, 01 gói Zipper; 01 gói giấy bạc đựng mẫu gửi giám định; 01 bao thuốc lá; 01 bơm kim tiêm;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia đã qua sử dụng.

Giao cho chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút truy tìm chủ sở hữu xe mô tô BKS: 76C1 – 149.13, hiệu Yamaha đã qua sử dụng. Nếu sau thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jut, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với hành vi của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào lúc 15 giờ 20 phút, ngày 25/10/2023, tại thôn 05, xã Trúc Sơn, huyện Cư Jut Công an huyện Cư Jut bắt quả tang Thẩm Văn H và Nguyễn Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên người Hạnh 01 gói ma túy (Heroine), có trọng lượng 0,2266 gam, mục đích tàng trữ để sử dụng trái phép.

Do đó, các chứng cứ buộc tội và quan điểm xử lý các bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận các bị cáo Thẩm Văn H, Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Xét tính chất vụ án do các bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy (Heroin). Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do ý thức xem thường pháp luật và do lối sống buông thả nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroin) là chất gây nghiện, nguy hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân gây nên các căn bệnh xã hội; nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm. Vì vậy, đối với các bị cáo cần phải xử phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Trong vụ án này hai bị cáo cùng tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, tính chất, mức độ và vai trò của từng bị cáo khác nhau, do đó cần phân hóa trách nhiệm hình sự để xử phạt các bị cáo thì mới bảo đảm được sự công bằng và nghiêm minh của pháp luật.

Đối với bị cáo H, xét thấy, bị cáo là người góp số tiền 150.000 đồng vào việc mua ma túy, bị cáo cũng là người trực tiếp đi mua ma túy về sử dụng vì vậy bị cáo là người giữ vai trò chính nên cần phải xử phạt nghiêm khắc hơn so với bị cáo N.

Đối với bị cáo N là người khởi xướng và góp số tiền 100.000 đồng cho bị cáo H mua ma túy về sử dụng chung nhưng vai trò của bị cáo hạn chế hơn so với bị cáo H, nên xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo N: Bị cáo có nhân thân tốt, trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Đối với bị cáo H: trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông nội của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân, huy chương kháng chiến. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo H có tiền sự, ngày 09/10/2023 bị Công an xã Cư K'nia, huyện Cư Jút xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 25/10/2023 bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do bị cáo có nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với việc các bị cáo khai ngày 25/10/2023 mua ma túy của người tên B ở xã Trúc Sơn, huyện Cư Jút, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã xác minh và triệu tập người có tên Trần Xuân B để làm việc, nhưng Bá không thừa nhận đã bán ma túy cho các, nên chưa có đủ căn cứ để chứng minh hành vi bán ma túy của Bá. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút sẽ tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,2158 gam Heroine hoàn lại sau giám định, 01 gói Zipper; 01 gói giấy bạc đựng mẫu gửi giám định; 01 vỏ bao thuốc lá; 01 bơm kim tiêm xét thấy các vật chứng này hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia đã qua sử dụng, xét thấy bị cáo N là đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát số 76C1 – 149.13, hiệu Yamaha thu giữ của bị cáo N, trong quá trình điều tra cơ quan điều tra chưa xác định được chủ sở hữu. Vì vậy, cần giao xe mô tô cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút truy tìm chủ sở hữu xe trong thời hạn 01 năm, trường hợp xác định được chủ sở hữu thì trả cho chủ sở hữu. Nếu sau 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Thẩm Văn H và Nguyễn Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thẩm Văn H 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 25/10/2023).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 25/10/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 0,2158 gam Heroine hoàn lại sau giám định, 01 gói Zipper; 01 gói giấy bạc đựng mẫu gửi giám định; 01 vỏ bao thuốc lá; 01 bơm kim tiêm;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia đã qua sử dụng.

Giao cho chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút Thông báo truy tìm chủ sở hữu xe mô tô BKS: 76C1 – 149.13, hiệu Yamaha, nếu xác định được chủ sở hữu thì trả cho chủ sở hữu. Trường hợp sau 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Cư Jút và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Thẩm Văn H, Nguyễn Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Công an huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NÔNG VĂN BÀO